

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: **5023** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **15** tháng **9** năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét chọn và điều động cán bộ
đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 4376/QĐ-BCT ngày 6 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thương vụ tại các nước và vùng lãnh thổ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

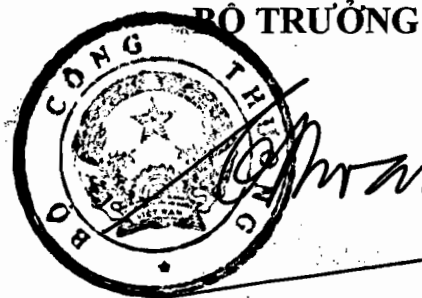
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét chọn và điều động cán bộ đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...
(Handwritten mark)

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Bộ, Công đoàn CQ Bộ
- Các đ/c Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



Vũ Huy Hoàng

QUY CHẾ

**Xét chọn và điều động cán bộ đi công tác nhiệm kỳ
tại Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **5023** /QĐ-BCT
ngày **15** tháng **9** năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc xét chọn cán bộ của Bộ Công Thương để cử đi công tác nhiệm kỳ tại các Thương vụ, Văn phòng Kinh tế - Văn hoá Việt Nam tại Đài Bắc, Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại các nước và vùng lãnh thổ, Cơ quan đại diện thường trực của Việt Nam bên cạnh WTO, Trung tâm giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là Thương vụ).

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Đảm bảo lựa chọn được những cán bộ có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực và trình độ để đáp ứng yêu cầu công tác tại Thương vụ.
2. Việc lựa chọn cán bộ căn cứ vào nhu cầu công việc của Thương vụ ở từng nước, từng khu vực, biên chế được Nhà nước phân bổ và khả năng thích hợp của từng cán bộ.
3. Đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng.
4. Việc bố trí sắp xếp cán bộ sau khi kết thúc thời hạn công tác tại Thương vụ tuân theo các quy định hiện hành.

Chương II
CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn cán bộ để cử đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ

1. Cán bộ để cử đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài phải là người trong biên chế Nhà nước (hoặc hợp đồng lao động không

thời hạn), đang công tác tại các Vụ, Cục, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương;

2. Trường hợp các đơn vị thuộc Bộ Công Thương chưa có cán bộ đáp ứng yêu cầu thì Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định việc điều động từ các doanh nghiệp thuộc Bộ hoặc xin người từ các Bộ, ngành, đơn vị khác.

3. Trong một số trường hợp cần thiết có thể điều động cán bộ chuyên tiếp từ Thương vụ này sang công tác tại Thương vụ khác.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định

1. Ban cán sự đảng xem xét, quyết định đối với các chức danh: Công sứ, Tham tán công sứ, Tham tán thương mại và tương đương (Phó Tổng lãnh sự tại Hồng Kông; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế - Văn hoá Việt Nam tại Đài Bắc - Đài Loan).

2. Bộ trưởng xem xét, quyết định đối với các chức danh: Tuỳ viên thương mại và tương đương (Lãnh sự, Phó Lãnh sự, Bí thư thứ nhất, Bí thư thứ hai, Bí thư thứ ba), nhân viên không mang hàm ngoại giao (lái xe, nhân viên khác...).

3. Thứ trưởng phụ trách thị trường chỉ đạo việc lựa chọn cán bộ cử đi Thương vụ thuộc thị trường phụ trách trước khi trình Ban cán sự đảng và Bộ trưởng.

4. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì phối hợp các Vụ Thị trường nước ngoài (theo thị trường khu vực phụ trách), Vụ Chính sách thương mại đa biên (đối với Cơ quan đại diện thường trực của Việt Nam bên cạnh WTO) để lựa chọn cán bộ cử đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ, trình Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định.

5. Cục Xúc tiến thương mại phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thống nhất lựa chọn cán bộ cử cán bộ đi công tác nhiệm kỳ tại Trung tâm giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 5. Thời hạn công tác, chế độ được hưởng

1. Thời hạn công tác

1.1. Nhiệm kỳ công tác của cán bộ công tác tại Thương vụ là 03 năm (ba năm). Trường hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ và căn cứ vào nhu cầu công tác, nếu cán bộ có nguyện vọng, Lãnh đạo Bộ sẽ xem xét cho kéo dài thời hạn công tác tối đa không quá nửa nhiệm kỳ (một năm rưỡi).

1.2. Bộ sẽ xem xét điều động cán bộ Thương vụ về nước trước thời hạn (kể cả đã gia hạn công tác) trong các trường hợp sau:

- a. Do nhu cầu công tác, Bộ điều động cán bộ chuyển địa bàn công tác hoặc điều về nước nhận nhiệm vụ mới;
- b. Có nguyện vọng về nước trước thời hạn với lý do cá nhân được Bộ xem xét chấp nhận;
- c. Bị bệnh nặng, theo kết luận của bác sỹ, không đảm bảo sức khỏe tiếp tục công tác.

1.3. Bộ xem xét rút cán bộ công tác tại Thương vụ về nước trước thời hạn hoặc không gia hạn thời gian công tác và có thể yêu cầu bồi thường tổn thất (nếu có), thu hồi các khoản tiền cá nhân (kể cả đối với phu nhân, phu quân ngoại giao) đã lĩnh theo chế độ tương ứng thời gian công tác còn lại, đối với các trường hợp sau đây:

- a. Gây mất đoàn kết trong Thương vụ hoặc để phu nhân, phu quân tham gia/can thiệp ảnh hưởng tới công việc Thương vụ hoặc gây mất đoàn kết trong Thương vụ;
- b. Vi phạm pháp luật nước sở tại hoặc pháp luật Việt Nam, có hành vi làm phương hại đến quan hệ đối ngoại;
- c. Không hoàn thành nhiệm vụ được giao;
- d. Không chấp hành nghiêm chỉnh các qui định về quản lý cán bộ, quản lý tài chính và tài sản của Thương vụ hoặc gây mất uy tín cho Thương vụ hoặc Cơ quan đại diện;
- đ. Bị thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên.

2. Chế độ được hưởng

Cán bộ công tác tại Thương vụ được hưởng quyền lợi, chế độ theo quy định của Nhà nước đối với cán bộ công tác tại Cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 6. Tiêu chuẩn đối với cán bộ được xem xét cử đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ

1. Tiêu chuẩn chung

- a. Có lý lịch rõ ràng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

b. Có tinh thần yêu nước, có lập trường tư tưởng vững vàng, có hiểu biết và thực hiện nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c. Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần đoàn kết nội bộ.

d. Có đủ trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

đ. Đã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho cán bộ nguồn Thương vụ do Bộ Công Thương tổ chức (nếu chưa từng đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ).

e. Khi được cử đi Thương vụ, đối với nam không quá 57 tuổi và đối với nữ không quá 52 tuổi (còn đủ tuổi để công tác hết nhiệm kỳ 03 năm tại Thương vụ), trường hợp đặc biệt khác do Lãnh đạo Bộ quyết định (riêng lái xe, do đặc thù yêu cầu nghề nghiệp, khi được cử đi không quá 55 tuổi).

g. Không cử đi Thương vụ đối với các trường hợp cán bộ đang trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật từ khiển trách trở lên, đang liên quan đến tranh chấp, kiện tụng, đang là đối tượng bị thanh tra, kiểm tra theo pháp luật.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên, cán bộ được xem xét cử đi Thương vụ phải đáp ứng các yêu cầu cụ thể dưới đây:

2.1. Đối với Tham tán thương mại và tương đương.

a. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, nắm vững và có khả năng vận dụng đúng đắn đường lối chính sách đối ngoại, đặc biệt là đường lối phát triển kinh tế đối ngoại và hội nhập, đường lối đổi mới của Đảng;

b. Là lãnh đạo cấp Vụ và tương đương, chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính (trường hợp đặc biệt khác do Bộ Công Thương thoả thuận với Bộ Ngoại giao quyết định);

c. Tốt nghiệp đại học trở lên;

d. Có hiểu biết về luật pháp quốc tế, nhất là luật áp dụng trong thương mại và đầu tư quốc tế, có kiến thức về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu;

đ. Có kiến thức về quản lý kinh tế trong nước. Nắm vững tình hình phát triển kinh tế, thương mại, công nghiệp, đầu tư, du lịch... trong nước;

e. Sử dụng thành thạo một ngoại ngữ thông dụng tại địa bàn được cử đi (đạt yêu cầu qua kỳ thi do Bộ Ngoại giao tổ chức theo qui định của Chính phủ), ưu tiên người biết thêm một ngoại ngữ khác có sử dụng tại địa bàn với khả năng giao tiếp;

g. Có khả năng công tác độc lập. Có khả năng nghiên cứu, tổng hợp chính sách, thị trường, thương nhân. Có thể đề xuất các biện pháp để phát triển quan hệ kinh tế, thương mại, công nghiệp, đầu tư, du lịch... giữa Việt Nam với nước sở tại và các vấn đề khác trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

h. Có năng lực quản lý và điều hành Thương vụ hoàn thành nhiệm vụ;

i. Có thời gian công tác trong ngành từ 05 năm trở lên (các trường hợp khác do Lãnh đạo Bộ quyết định);

k. Tự lái được xe ô tô để phục vụ công tác (trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng xem xét, quyết định).

2.2. Đối với Tuỳ viên thương mại và tương đương.

a. Tốt nghiệp đại học trở lên, nắm vững và có khả năng vận dụng đúng đắn đường lối đối ngoại và hội nhập kinh tế, đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam;

b. Hiểu biết luật pháp quốc tế, nhất là luật áp dụng trong thương mại, đầu tư quốc tế. Có kiến thức về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu;

c. Có hiểu biết về kinh tế, thương mại, công nghiệp, môi trường kinh doanh, đầu tư trong nước;

d. Có khả năng công tác độc lập. Có khả năng nghiên cứu chính sách đối ngoại, kinh tế, thương nhân tại địa bàn được cử đi;

đ. Sử dụng thành thạo một ngoại ngữ thông dụng tại địa bàn được cử đi (đạt yêu cầu qua kỳ thi do Bộ Ngoại giao tổ chức theo qui định của Chính phủ) ưu tiên người biết thêm ngoại ngữ khác có sử dụng tại địa bàn với khả năng giao tiếp;

e. Có thời gian công tác trong ngành từ 03 năm trở lên (các trường hợp khác do Lãnh đạo Bộ quyết định);

g. Tự lái được xe ô tô để phục vụ công tác.

2.3. Đối với lái xe.

- a. Có tay nghề vững vàng;
- b. Ưu tiên có thời gian công tác lâu năm tại Đoàn xe Văn phòng Bộ và chưa đi lái xe Thương vụ lần nào;
- c. Được tập thể Đoàn xe tín nhiệm giới thiệu, tiến cử.

Điều 7. Quy trình tuyển chọn cán bộ đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ

1. Vào Quý IV hàng năm, Bộ gửi văn bản đến các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ thông báo, hướng dẫn các đơn vị giới thiệu cán bộ đăng ký đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ.

2. Căn cứ thông báo và các tiêu chuẩn quy định, các đơn vị phổ biến cho cán bộ trong đơn vị biết để đăng ký đi công tác Thương vụ. Lãnh đạo đơn vị xem xét nguyện vọng đăng ký của cán bộ, nếu chấp thuận thì gửi văn bản và hồ sơ cán bộ theo mẫu về Vụ Tổ chức cán bộ

3. Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp danh sách cán bộ đăng ký đi Thương vụ cho năm tới và các năm tiếp theo.

4. Căn cứ danh sách cán bộ đã đăng ký, Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ văn bản, danh sách đề nghị Bộ Ngoại giao kiểm tra ngoại ngữ và kiến thức đối ngoại theo qui định của Thủ tướng Chính phủ (trừ các đối tượng được miễn kiểm tra theo quy định của Bộ Ngoại giao);

5. Trên cơ sở danh sách đăng ký và kết quả kiểm tra ngoại ngữ của Bộ Ngoại giao thông báo, Bộ sẽ xem xét đề cử cán bộ đi công tác nhiệm kỳ ở Thương vụ theo qui trình như sau:

a. Vụ Tổ chức cán bộ thống nhất với Vụ Thị trường nước ngoài hoặc Vụ Chính sách thương mại đa biên danh sách cán bộ đủ tiêu chuẩn (theo thị trường khu vực hoặc tổ chức quốc tế) dự kiến cử đi công tác Thương vụ, Cơ quan đại diện thường trực của Việt Nam bên cạnh WTO, Cục Xúc tiến thương mại thống nhất với Vụ Tổ chức cán bộ dự kiến cử cán bộ đi công tác tại Trung tâm giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam ở nước ngoài;

b. Vụ Tổ chức cán bộ trình Thứ trưởng phụ trách thị trường xem xét có ý kiến về danh sách và hồ sơ cán bộ dự kiến cử đi Thương vụ;

c. Vụ Tổ chức cán bộ trình Ban cán sự đảng hoặc Bộ trưởng xem xét quyết định việc cử Tham tán hoặc Tùy viên theo thẩm quyền;

d. Sau khi được Bộ trưởng hoặc Ban cán sự đảng nhất trí, Vụ Tổ chức cán bộ trình Lãnh đạo Bộ ký quyết định và văn bản đề nghị Bộ Ngoại giao bổ nhiệm hàm ngoại giao đối với cán bộ được cử đi công tác nhiệm kỳ Thương vụ.

đ. Các mục b, c và d thực hiện theo Quy chế làm việc của Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương.

Điều 8. Chuẩn bị trước khi đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ

1. Cán bộ trước khi đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ (trừ lái xe) phải dành thời gian ít nhất hai tháng đến các đơn vị thuộc Bộ như Vụ Thị trường nước ngoài, Vụ Tài chính, Vụ Xuất nhập khẩu và các Vụ, Cục liên quan để tìm hiểu về quan hệ kinh tế - thương mại, công nghiệp, đầu tư... giữa Việt Nam với nước được cử đi, tìm hiểu về chế độ chính sách và công tác quản lý tài chính Thương vụ. Các Vụ, Cục có trách nhiệm giúp đỡ, hướng dẫn tài liệu, nội dung và phương pháp công tác cho cán bộ chuẩn bị nhận nhiệm vụ.

2. Trong thời gian tìm hiểu công việc chuẩn bị đi công tác Thương vụ, cán bộ hưởng mọi chế độ, quyền lợi ở đơn vị cũ.

Điều 9. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nguồn cho Thương vụ

1. Căn cứ vào tình hình cụ thể, Bộ sẽ tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn để trang bị thêm các kiến thức cần thiết cho cán bộ có nguyện vọng đi công tác nhiệm kỳ tại Thương vụ.

2. Vụ Tổ chức cán bộ là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ đề xuất và tổ chức thực hiện nhiệm vụ này.

Điều 10. Trách nhiệm các đơn vị quản lý Thương vụ

1. Vụ Tổ chức cán bộ giúp Lãnh đạo Bộ quản lý đội ngũ cán bộ công tác tại Thương vụ, Cơ quan đại diện thường trực của Việt Nam bên cạnh WTO, Trung tâm giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam ở nước ngoài.

2. Các Vụ Thị trường nước ngoài, Vụ Chính sách thương mại đa biên, Cục Xúc tiến thương mại giúp Lãnh đạo Bộ quản lý, chỉ đạo công tác chuyên môn đối với Thương vụ, Cơ quan đại diện thường trực của Việt Nam bên cạnh WTO, Trung tâm giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam ở nước ngoài theo thị trường được phân công.

3. Vụ Tài chính giúp Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, quản lý công tác tài chính, tài sản của Thương vụ, Cơ quan đại diện thường trực của Việt Nam bên cạnh WTO, Trung tâm giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam ở nước ngoài.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được phổ biến đến cán bộ, công chức các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Công Thương để triển khai thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Vụ Tổ chức cán bộ là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ theo dõi và tổ chức thực hiện Quy chế này. / . . .



Vũ Huy Hoàng